TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HSST
Ngày: 27/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Vũ Đức Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Đức Giang – Bà Đậu Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/QĐXX-HS ngày 10 tháng 03 năm 2023.

1, H và tên: Dương Tuấn A; Tên gọi khác: không;Sinh ngày: 06/10/2000; Giới tính: nam; Nơi sinh: huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT: xóm G, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Dương Văn T, sinh năm 1975; Họ tên mẹ: Phạm Thị P, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;Vợ: Trương Thị L, sinh năm 1998. Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện D (Có mặt tại phiên tòa)

2, Họ và tên: Dương Văn Đ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 10/01/2001; Giới tính: nam; Nơi sinh: huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT: xóm C, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Dương Văn T1, đã chết; Họ tên mẹ: Võ Thị P1, đã chết; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ bốn trong gia đình; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2022 đến ngày 28/12/2022, được hủy bỏ tạm giam áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh từ ngày 28/12/2022 đến ngày 14/01/2022. Có mặt tại phiên tòa.

*. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Dương Thị D (sinh năm 1996, trú tại xóm G, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 15 giờ ngày 25/10/2022, Dương Văn Đ sử dụng tài khoản zalo "Dat Truyen" nhắn tin đến tài khoản zalo "Dương Tuấn A" của Dương Tuấn A để nói chuyện. Trong quá trình nói chuyện, Tuấn A giới thiệu có chỗ bán ma túy nên Đ nhờ Tuấn A mua cho Đ 500.000 đồng tiền ma túy để cùng nhau sử dụng. Dương Văn Đ sử dụng tài khoản ngân hàng T2 19037373719015 chuyển tiền đến số tài khoản 1016258113, ngân hàng V của Dương Tuấn A. Sau đó, Tuấn A gọi điện thoại cho một người đàn ông tên C trú tại thôn B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An hỏi "Có ma túy hồng phiến không bán cho em năm trăm nghìn đồng" thì C trả lời "Có, xuống đi". Tuấn A đi đến nhà của chị Nguyễn Thị D1 (sinh năm 1996, trú tại xóm G, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An) mượn xe ô tô nhãn hiệu Madaz, biển kiểm soát 37K – 006.71 rồi đi đến nhà Đ chở Đ đi đến khu vực thôn B, xã D, huyện D. Khi đi đến đầu ngõ vào nhà C thì dừng lại. Tuấn A sử dụng ví điện tử MoMo liên kết số tài khoản ngân hàng V 103872532336 chuyển khoản số tiền 500.000 đồng đến ví điện tử MoMo có tên "LE DUC CHIEN" có liên kết số tài khoản 9704229205604690428 ngân hàng M rồi đi vào nhà C, còn Đ chờ trên xe ô tô. Khi gặp nhau, C hỏi "Chuyển khoản chưa?" thì Tuấn A trả lời "Rồi". C đi vào trong nhà rồi quay ra và đưa cho Tuấn A 01 (một) gói ni lông màu đen bên trong có chứa ma túy rồi đi về. Khi Tuấn A đi đến gần xe ô tô 37K – 006.71 thì bị lực lượng Công an xã D kiểm tra, bắt quả tang Dương Tuấn A và Dương Văn Đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Tuấn A 01 (một) gói ni lông màu đen bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, nghi là ma túy; thu giữ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Madaz, biển kiểm soát 37K – 006.71; 01 (một) điện thoại di động S 8 có số seri R39JB0954Q, bên trong có sim số 0986.045.961, đã qua sử dụng, thu giữ của Dương Văn Đ; 01 (một) điện thoại di động S S9+ có số seri R39K20DL2W, bên trong có sim số 0396.856.566, đã qua sử dụng, thu giữ của Dương Tuấn A.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

* Thủ tục giám định: Tại biên bản mở niêm phòng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 25/10/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện D và bản kết luận giám định số 1251/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 31/10/2022 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Dương Tuấn A và Dương Văn Đ gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng (07 viên) thu giữ khi bắt quả tang Dương Tuấn A và Dương Văn Đ có tổng khối lượng là 0,7g (không phẩy bảy gam).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Bản cáo trạng số 19/VKS-DC ngày 14/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố bị cáo Dương Tuấn A và Dương Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Tuấn A 5 tháng 4 ngày tù, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa do thời hạn tù bằng thời gian đã tạm giam.

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 3 tháng 15 ngày tù.

* Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại (sau khi đã lấy mẫu đi giám định) 05 (năm) viên có tổng khối lượng 0,5 g (không phẩy năm gam) được niêm phong vào phong bì thư theo đúng quy định.

- Đề nghị tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động S 8 có số seri R39JB0954Q, bên trong có sim số 0986.045.961, đã qua sử dụng, thu giữ của Dương Văn Đ.

- 01 (một) điện thoại di động S S9+ có số seri R39K20DL2W, bên trong có sim số 0396.856.566, đã qua sử dụng, thu giữ của Dương Tuấn A.

Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

- Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda, loại xe CX3, biển kiểm soát 006.71 của chị Dương Thị D, khi Tuấn A mượn xe, chị D không biết Tuấn A sử dụng để mua ma túy nên Cơ quan điều tra trả lại cho chị Dương Thị D là đúng quy định của pháp luật, không đề xuất xử lý.

Đối với người đàn ông tên C, qua xác minh xác định là Lê Đức C1, trú tại thôn B, xã D, huyện D. Hiện nay C1 không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 25/10/2022, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, Dương Tuấn A và Dương Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,7 gam (không phẩy bảy gam) ma túy Methamphetamine các bị cáo khai nhận tàng trữ để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã D bắt quả tang. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, sự độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy có chiều hướng gia tăng. Từ ma túy còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác như Cướp tài sản, trộm cắp tài sản vv.... Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cần xử lý nghiêm minh và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa chung tội phạm góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo Tuấn A và bị cáo Đ có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hai bị cáo có công giúp người gặp nạn được UBND xã xác nhận đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự, gia đình bị cáo Tuấn A có công với cách mạng được nhà nước công nhận, vì vậy bị cáo Tuấn A được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy các bị cáo ngoài lần phạm tội này không phạm tội nào khác, các bị cáo ham vui nhất thời mà mua ma túy về sử dụng. các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng hình phạt dưới khung theo Điều 54 Bộ luật hình sự cũng đủ nghiêm.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì lớn để đảm bảo thi hành án, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Xét thấy số ma túy còn lại (sau khi đã lấy mẫu đi giám định) 05 (năm) viên ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,5 g (không phẩy năm gam) được niêm phong vào phong bì thư, cần tịch thu tiêu hủy theo đúng quy định của Pháp luật

- Xét thấy 01 (một) điện thoại di động S 8 có số seri R39JB0954Q, bên trong có sim số 0986.045.961, đã qua sử dụng, thu giữ của Dương Văn Đ và 01 (một) điện thoại di động S S9+ có số seri R39K20DL2W, bên trong có sim số 0396.856.566, đã qua sử dụng, hai chiếc điện thoại này đã sử dụng vào việc mua ma túy cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước.

[7] Đánh giá những vấn đề khác của vụ án: Trong vụ án này, còn có chị Dương Thị D, chủ chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda, loại xe CX3, biển kiểm soát 37K 006.71 khi Tuấn A mượn xe, chị D không biết Tuấn A sử dụng để mua ma túy nên Cơ quan điều tra trả lại cho chị Dương Thị D là đúng quy định của pháp luật, không đề xuất xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông tên C1 người đàn ông đã bán ma túy cho Tuấn A và Đ, qua xác minh xác định là Lê Đức C1, trú tại thôn B, xã D, huyện D. Hiện nay C1 không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ Điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Tuấn A 5 tháng 4 ngày tù, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa do thời hạn tù bằng thời gian đã tạm giam.

- Căn cứ Điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s, v khoản 1 Điều 51, 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 3 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, trừ đi ngày tạm giữ, tạm giam 25/10/2022 đến ngày 28/12/2022.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy Một phong bì thư bên trong chứa 05 (năm) viên ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,5 g (không phẩy năm gam) được niêm phong vào phong bì thư.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động S 8 có số seri R39JB0954Q, bên trong có sim số 0986.045.961, đã qua sử dụng, thu giữ của Dương Văn Đ và 01 (một) điện thoại di động S S9+ có số seri R39K20DL2W, bên trong có sim số 0396.856.566

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Dương Tuấn A và Dương Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Vũ Đức Thúy

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- CA huyện Diễn Châu (NVCS);
- CCTHA Dân sự huyện Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Trại TG Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.